

Số: /QĐ-UBND

Đắk R'Lấp, ngày

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
huyện Đắk R'Lấp năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2357/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2021 của UBND huyện Đắk R'Lấp ban hành Kế hoạch CCHC huyện Đắk R'Lấp giai đoạn 2021 - 2025

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 01/TTr-PNV ngày 04 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Đắk R'Lấp năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ; Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn huyện;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội; các đoàn thể cấp huyện;
- Trung tâm Văn hóa, thể thao và Truyền thông;
- Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NV (1)

CHỦ TỊCH

Phan Nhật Thanh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính huyện Đắk R'Lấp năm 2022

Chủ đề: Nâng cao trách nhiệm, văn hóa ứng xử, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2022 của UBND huyện Đắk R'Lấp)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân, trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số Quản trị và Hành chính cấp huyện (PAPI); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (PCI) trên địa bàn huyện Đắk R'Lấp.

Triển khai thực hiện một cách đồng bộ các nhiệm vụ CCHC với phương châm “Lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước”.

2. Mục tiêu cụ thể

a) 100% văn bản QPPL sau khi ban hành được kiểm tra và xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

b) 100% các nội dung về kiểm soát TTHC, các vấn đề phát hiện qua rà soát quy định TTHC được kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo thẩm quyền; 100% TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và cấp xã được công bố chuẩn hóa đầy đủ, kịp thời, đúng quy định và được nhập, đăng tải công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính được giải quyết kịp thời.

c) Đảm bảo người dân, doanh nghiệp tham gia dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Đối với cấp huyện, trên 60% tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 4, trên 30% tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 3. Đối với cấp

xã, trên 40% tổng hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 4, trên 20% tổng số hồ sơ phát sinh dịch vụ công mức độ 3.

d) Năm 2022, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 40%, 35%.

đ) 100% cơ quan, đơn vị ban hành cơ cấu tổ chức, bộ máy, chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định.

e) 90% trở lên công chức, viên chức được sắp xếp theo đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2022; 100% cán bộ, công chức lãnh đạo được bổ nhiệm đúng quy định.

g) Đảm bảo vốn ngân sách nhà nước theo kế hoạch đầu tư công được giải ngân kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch.

h) Đảm bảo các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách kịp thời được khắc phục.

i) Phần đầu thu ngân sách của huyện trong năm đạt hoặc vượt chỉ tiêu của UBND tỉnh giao.

k) Phần đầu tỷ lệ GRDP của huyện tăng so với năm 2021.

l) 100% cơ quan nhà nước sử dụng hiệu quả phần mềm trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử và gửi thông qua trực liên thông văn bản điện tử của tỉnh; trên 95% trở lên văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử; 100% CBCC, VC các cấp được trang bị đầy đủ máy tính phục vụ làm việc.

m) Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt 95% trở lên.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Tổ chức quán triệt và ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách về CCHC của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Kế hoạch CCHC giai đoạn của UBND huyện. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm thi hành công vụ của đội ngũ CBCC, VC; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác CCHC theo Quyết định số 30/QĐ-UBND, ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc tự đánh giá, xác định chỉ số CCHC cấp huyện, cấp xã; kịp thời chấn chỉnh, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế, tìm ra các giải pháp để cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC.

c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; quan tâm mở rộng các hình thức tiếp dân, đối thoại trực tiếp với các cá nhân, tổ chức để kịp thời tuyên truyền, giải quyết những phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Triển khai kịp thời, hiệu quả hệ thống các văn bản thể chế của các cấp, nhất là các quy định về thu hút đầu tư, đất đai, tài nguyên; tổ chức xây dựng và triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù để thúc đẩy phát triển kinh tế của huyện.

b) Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống thể chế thuộc thẩm quyền trên tất cả các ngành, lĩnh vực; nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản QPPL trên cơ sở quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL, qua đó kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

e) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa các phương pháp tuyên truyền thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tăng cường việc rà soát, chuẩn hóa TTHC, danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp để công bố, công khai và thực hiện theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai TTHC tại nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC, trên Trang thông tin điện tử của đơn vị; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, chấn chỉnh việc giải quyết TTHC; khắc phục tình trạng thiếu công khai, minh bạch thông tin về TTHC, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; thực hiện nghiêm và đúng quy định việc xin lỗi cá nhân, tổ chức khi xảy ra tình trạng chậm trễ, quá hạn trong giải quyết TTHC.

b) Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; một cửa điện tử kịp thời cập nhật mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các quy trình của TTHC trên hệ thống một cửa điện tử; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và luân chuyển hồ sơ TTHC trên hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến; chấm dứt tình trạng xử lý hồ sơ giấy mà không nhập dữ liệu vào Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, của huyện.

c) Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện; kiểm tra, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị về TTHC liên quan đến sự chậm trễ, hành vi gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định hành chính trong giải quyết TTHC.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, tham gia vận hành và khai thác Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của cơ quan quản lý; tổ chức thực hiện, quản lý và vận hành khai thác hệ thống báo cáo của huyện tích hợp với hệ thống báo cáo của UBND tỉnh, của Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Nghị định số [107/2020/NĐ-CP](#) ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [24/2014/NĐ-CP](#) ngày 04/4/2014 của Chính phủ, Nghị định số [108/2020/NĐ-CP](#) ngày 14/9/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [37/2014/NĐ-CP](#) ngày 05/5/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

b) Thực hiện có hiệu quả các quy định phân cấp của tỉnh cho huyện; các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện phân cấp, quản lý thuộc lĩnh vực, ngành, đơn vị mình phụ trách để kịp thời tham mưu cho UBND huyện điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức và công dân trên cơ sở quy định của pháp luật và điều kiện cụ thể tại địa phương.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa, nhất là trên lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công; đảm bảo chất lượng dịch vụ công từng bước được nâng cao, nhất là trong các lĩnh vực giáo dục, y tế.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục xây dựng và triển khai kịp thời các quy định của pháp luật nhà nước về quản lý CBCC, VC.

b) Tiếp tục rà soát, sửa đổi vị trí việc làm theo quy định tại Nghị định số [62/2020/NĐ-CP](#) ngày 01/6/2020 và Nghị định số [106/2020/NĐ-CP](#) ngày 10/9/2020 của Chính phủ.

c) Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CB, CC, VC bằng các hình thức, nội dung phù hợp.

d) Tiếp tục thực hiện các giải pháp tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC; Nghị định số [108/2014/NĐ-CP](#) ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số [143/2020/NĐ-CP](#) ngày 10/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định

số [108/2014/NĐ-CP](#) ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [108/2014/NĐ-CP](#) ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

đ) Thực hiện nhiều giải pháp để cải cách chế độ công vụ, trong đó tập trung vào việc kiểm tra, thanh tra công vụ, đạo đức công vụ, thái độ văn hóa ứng xử của CBCCV và trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện những vi phạm, sai phạm; xử lý, đề xuất xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

e) Triển khai hiệu quả Đề án số 05-ĐA/TU ngày 05/7/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” để mỗi cán bộ, đảng viên thấm nhuần và thực hiện tốt chức trách của mình.

6. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện quy chế chi tiêu nội bộ của từng cơ quan, đơn vị để quản lý, sử dụng có hiệu quả kinh phí quản lý hành chính, tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể dục, thể thao. Chú trọng nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục, đào tạo, khám, chữa bệnh. Tiếp tục nghiên cứu đổi mới cơ chế tài chính, nhất là cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công.

d) Đẩy mạnh các giải pháp để thực hiện khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán nhà nước về ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác CCHC gắn với xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số. Xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh, ứng dụng rộng rãi CNTT và thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; chú trọng phát triển hạ tầng thông tin và truyền thông, khắc phục tình trạng không đồng bộ giữa phần mềm và trang thiết bị.

b) Tuyên truyền cho CBCC,VC và người dân về dịch vụ số nhằm xây dựng chính quyền số, công dân số; xem công dân số là yếu tố quyết định thành công của sự nghiệp xây dựng chính quyền số...Tạo động lực khuyến khích người dân, tổ chức, doanh nghiệp tin tưởng việc giải quyết TTHC thông qua phương thức điện tử, tăng cường số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

c) Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường mạng và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

8. Thu hút đầu tư

a) Nâng cao chất lượng, hiệu quả thu hút các dự án đầu tư, ưu tiên thu hút các dự án có vốn đầu tư lớn, công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ số; đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát sau đầu tư, kiểm tra, rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện.

b) Tích cực tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận nguồn lực phát triển, nhất là đất đai, đẩy nhanh tiến độ, giải phóng mặt bằng; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư.

c) Ban hành danh mục thu hút kêu gọi đầu tư; định kỳ rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư của huyện để kịp thời định hướng lựa chọn được những dự án trọng điểm có sức lan tỏa cao, thu hút đầu tư; lựa chọn các dự án, ngành nghề trọng tâm, trọng điểm để tham gia xúc tiến trực tiếp các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

(Nội dung, nhiệm vụ cụ thể có phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch của đơn vị mình phù hợp, nhất là xác định các mục tiêu, nhiệm vụ đảm bảo thực hiện hoàn thành các mục tiêu CCHC đã đề ra; nâng cao chất lượng ban hành các văn bản về công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện CCHC, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện đầy đủ tránh hình thức trong việc kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra; bố trí đủ nguồn lực cho công tác CCHC.

2. Phòng Nội vụ

Chủ trì tham mưu UBND huyện chỉ đạo, triển khai thực hiện và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện của các cơ quan, đơn vị,

địa phương. Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm báo cáo UBND tỉnh, Sở Nội vụ theo quy định.

3. Phòng Tư pháp

Chủ trì tham mưu, đề xuất UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

4. Văn phòng HĐND - UBND huyện

Chủ trì tham mưu công tác cải cách TTHC; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; triển khai, theo dõi, báo cáo việc ban hành, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và trên Cổng dịch vụ công tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia. Hướng dẫn, phối hợp thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC, lưu trữ điện tử hồ sơ giải quyết TTHC.

Chủ trì triển khai nội dung phát triển chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, xây dựng, triển khai chính quyền điện tử gắn với mô hình chính quyền thông minh với ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước; tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn huyện.

5. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Chủ trì tham mưu thực hiện hoạt động cải cách tài chính công; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch này.

7. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Triển khai các biện pháp, giải pháp để thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp; là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phát huy vai trò giám sát, phản biện trong công tác CCHC, góp phần tạo động lực thúc đẩy công tác CCHC của huyện đạt mục tiêu đề ra.

9. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC, tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch CCHC của huyện năm 2022.

Trên đây là Kế hoạch CCHC của huyện Đăk R'Lấp năm 2022, UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng phòng, ban, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện chỉ đạo, giải quyết./.

PHỤ LỤC

Nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính huyện Đắk R'Lấp năm 2022

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Đắk R'Lấp)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1	Tham mưu Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ huyện về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC huyện Đắk R'Lấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 02 - tháng 6	
2	Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ huyện về chương trình công tác CCHC huyện Đắk R'Lấp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”	Kế hoạch của huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi Nghị quyết ban hành	
3	Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định đánh giá, xác định Chỉ số CCHC trên địa bàn huyện	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có Quyết định thay thế của UBND tỉnh	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
4	Tổ chức lớp tập huấn đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của các phòng, ban UBND cấp xã	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản của Sở Nội vụ	
5	Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của các phòng, ban; UBND cấp xã	Quyết định công bố Chỉ số CCHC của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11 - tháng 12	
6	Tự đánh giá, xác định Chỉ số CCHC cấp huyện	Tài liệu kiểm chứng được thu thập và cập nhật đầy đủ trên phần mềm của Bộ Nội vụ	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của Sở Nội vụ	
7	Tổ chức Hội nghị đánh giá công tác CCHC	Hội nghị của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi UBND tỉnh công bố Chỉ số CCHC năm 2021	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
8	Ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC huyện năm 2022	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi UBND tỉnh công bố Chỉ số CCHC năm 2021	
9	Ban hành Kế hoạch CCHC huyện năm 2023	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có Kế hoạch của UBND tỉnh	
10	Kiểm tra liên ngành công tác CCHC	Quyết định thành lập Đoàn của UBND huyện; Kế hoạch, Báo cáo kết quả của Trưởng Đoàn	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3 - tháng 12	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
11	Tuyên truyền CCHC trên hệ thống Phát thanh và Truyền hình huyện, Trang thông tin điện tử huyện, tờ rơi	Chuyên mục định kỳ được phát sóng	Văn phòng, Phòng Nội vụ; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Định kỳ hàng tháng	Theo kế hoạch
12	<i>Xây dựng, in ấn, phát hành Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ công tác CCHC, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4</i>	Sổ tay được xây dựng, ban hành	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3 - tháng 8	
15	<i>Tổ chức lớp tập huấn, phổ biến các văn bản CCHC cho CBCC các cấp</i>	Kế hoạch mở lớp, báo cáo kết quả	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Nội vụ	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
16	Tổ chức đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành nhà nước	Kế hoạch, báo cáo kết quả điều tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 6 tháng 11	
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ					
1	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật	Kế hoạch của UBND huyện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo quy định của Sở Tư pháp	
2	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Kế hoạch, báo cáo kết quả kiểm tra, theo dõi	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
3	Ban hành kế hoạch Kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
4	Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật tại huyện	Kế hoạch, phương án điều tra, khảo sát, báo cáo kết quả thực	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 7 - tháng 10	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
		hiện				
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
1	Ban hành Kế hoạch, Báo cáo về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022	Quyết định, Báo cáo của UBND huyện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo quy định của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng UBND tỉnh	
2	Phê duyệt Quy trình nội bộ TTHC mới ban hành	Quyết định của UBND huyện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Ban hành và thực hiện kế hoạch rà soát, kiến nghị đơn giản hóa TTHC của UBND tỉnh	Quyết định, Báo cáo của UBND huyện	Văn phòng HĐND - UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo quy định của Văn phòng Chính phủ, Văn phòng UBND tỉnh	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY					
1	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ	Các văn bản hướng dẫn, báo cáo kết quả	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
2	Kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động phân cấp quản lý nhà nước gắn với kiểm tra công tác CCHC, Văn thư lưu trữ	Kế hoạch; Báo cáo kết quả kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3 - tháng 12	Theo Kế hoạch
V	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ					

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Ban hành Quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của CBCC,VC và người lao động làm việc trong các cơ quan Đảng, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện Đắk R'Lấp	Quy tắc được ban hành	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	
2	Thường xuyên triển khai kiểm công vụ	Các đợt kiểm tra, báo cáo kết quả	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	Theo Kế hoạch
3	Ban hành Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng CBCC,VC năm 2022 của huyện	Quyết định, Kế hoạch, báo cáo kết quả của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Thường xuyên	Theo Kế hoạch
4	Tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức	Kế hoạch, thông báo, quyết định	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Theo kế hoạch	Theo Kế hoạch

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5	Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức	Kế hoạch, thông báo, quyết định	Phòng Nội vụ	Các phòng, ban, đơn vị; UBND cấp xã	Theo kế hoạch	Theo Kế hoạch
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG					
1	Ban hành Kế hoạch và kiểm tra, kiểm soát các đơn vị sử dụng ngân sách; giải ngân vốn đầu tư công	Kế hoạch, báo cáo	Phòng Tài chính – Kế Hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	
2	Hướng dẫn, chấn chỉnh quản lý tài chính, ngân sách và nghiệp vụ kế toán đối với các đơn vị dự toán và ngân sách cấp cấp dưới.	Các văn bản, báo cáo	Phòng Tài chính – Kế Hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Ban hành văn bản đôn đốc các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư thực hiện dứt điểm các nội dung xử lý theo Kết luận thanh tra, kiểm toán; tham mưu các biện pháp chế tài các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư không thực hiện	Các văn bản, báo cáo	Phòng Tài chính – Kế Hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	
4	Hướng dẫn và kiểm tra các địa phương; thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc thẩm quyền quản lý	Các văn bản, báo cáo	Phòng Tài chính – Kế Hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	
VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ HƯỚNG TỚI CHÍNH QUYỀN SỐ					
1	Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT huyện năm 2022	Kế hoạch của UBND huyện	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 01/2022	

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2	Kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu quốc gia với nền tảng tích hợp của huyện	Phần mềm được kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển Chính phủ điện tử	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	
3	Nâng cấp Hệ thống quản lý, điều hành văn bản của huyện	Phần mềm được nâng cấp, kết nối với Trục liên thông văn bản quốc gia	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	Theo Kế hoạch
4	Theo dõi, tăng cường việc sử dụng, ứng dụng chữ ký số, chứng thư số trong trao đổi văn bản điện tử	100% lãnh đạo quản lý sử dụng chữ ký số	Văn phòng HĐND – UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm	
5	Số hóa kết quả giải quyết TTHC, lưu trữ điện tử hồ sơ giải quyết TTHC	Kế hoạch của UBND huyện	Văn phòng HĐND –	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Sau khi có văn bản hướng dẫn	Theo Kế hoạch được

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
			UBND huyện		của UBND tỉnh, Sở Nội vụ	phê duyệt

Ghi chú: Ngoài các nhiệm vụ tại Phụ lục Kế hoạch này các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác CCHC của đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng, khả thi.